

DANH SÁCH LỚP HỌC PHẦN DỰ KIẾN HỦY  
HK 2(2020-2021)

| STT | Mã lớp học phần | Mã học phần | Tên môn học                                 | Số tín<br>chỉ | Lý<br>thuyế<br>t | Sĩ số<br>tối<br>thiểu | Sĩ số<br>tối đa | Sĩ số<br>đăng<br>ký | Đã<br>đóng<br>học<br>phí | Lớp dự kiến | Sĩ số lớp danh<br>nghĩa | Phòng đã cấp   | Ngày bắt đầu | Ghi chú |
|-----|-----------------|-------------|---------------------------------------------|---------------|------------------|-----------------------|-----------------|---------------------|--------------------------|-------------|-------------------------|----------------|--------------|---------|
| 1   | 010100016502    | 0101000165  | PLC                                         | 2             | x                | 20                    | 39              | 16                  |                          | 17ĐHĐT02    | 25                      | G501(60)       | 28/04/2021   |         |
| 2   | 010100050201    | 0101000502  | Quản trị chuỗi nhà hàng và DVAU             | 3             | x                | 20                    | 70              | 13                  |                          | 17ĐHQTDL    | 66                      | G303(120)      | 22/02/2021   |         |
| 3   | 010100014402    | 0101000144  | Xử lý số tín hiệu                           | 2             | x                | 20                    | 50              | 12                  |                          | 18ĐHĐT02    | 30                      | G502(60)       | 24/02/2021   |         |
| 4   | 010100013007    | 0101000130  | Anh văn chuyên ngành II                     | 3             | x                | 20                    | 40              | 3                   |                          | 18ĐHQTC1    | 44                      | G201(60)       | 22/02/2021   |         |
| 5   | 010100013008    | 0101000130  | Anh văn chuyên ngành II                     | 3             | x                | 20                    | 40              | 4                   |                          | 18ĐHQTC2    | 41                      | G302(60)       | 22/02/2021   |         |
| 6   | 010100013010    | 0101000130  | Anh văn chuyên ngành II                     | 3             | x                | 20                    | 40              | 13                  |                          | 18ĐHQTDL    | 46                      | G306(60)       | 25/02/2021   |         |
| 7   | 030100026101    | 0301000261  | Duy trì an ninh trật tự tại cảng hàng không | 2             | x                | 20                    | 64              | 3                   |                          | 19CĐAN01    | 63                      | G 307(120)     | 23/02/2021   |         |
| 8   | 030100015401    | 0301000154  | Thông tin quang                             | 3             | x                | 20                    | 50              | 2                   |                          | 19CĐĐV01    | 36                      | G202(60)       | 28/02/2021   |         |
| 9   | 030100030302    | 0301000303  | Phục vụ hành khách tại sân bay              | 3             | x                | 20                    | 50              | 17                  |                          | 19CĐTM02    | 50                      | G605(60)       | 23/02/2021   |         |
| 10  | 010800002002    | 0108000020  | Giáo dục thể chất-bóng rổ                   | 1             | x                | 20                    | 50              | 10                  |                          | 19ĐHKL01    | 40                      | Sân tập 6(500) | 24/02/2021   |         |
| 11  | 010800008502    | 0108000085  | Anh văn cơ bản 3                            | 3             | x                | 20                    | 40              | 9                   |                          | 19ĐHKT01    | 42                      | G503(60)       | 25/02/2021   |         |
| 12  | 010800002001    | 0108000020  | Giáo dục thể chất-bóng rổ                   | 1             | x                | 20                    | 65              | 18                  |                          | 19ĐHKT01    | 42                      | Sân tập 6(500) | 22/02/2021   |         |
| 13  | 010100002002    | 0101000020  | Giáo dục thể chất-bóng rổ                   | 1             | x                | 20                    | 55              | 16                  |                          | 19ĐHQT01    | 51                      | Sân tập 2(500) | 26/02/2021   |         |
| 14  | 010100002004    | 0101000020  | Giáo dục thể chất-bóng rổ                   | 1             | x                | 20                    | 55              | 17                  |                          | 19ĐHQT05    | 52                      | Sân tập 6(500) | 27/02/2021   |         |
| 15  | 010100011801    | 0101000118  | Thanh toán quốc tế                          | 2             | x                | 20                    | 55              | 16                  |                          | 19ĐHQT07    | 47                      | G301(60)       | 27/02/2021   |         |
| 16  | 010100002005    | 0101000020  | Giáo dục thể chất-bóng rổ                   | 1             | x                | 20                    | 55              | 14                  |                          | 19ĐHQT08    | 48                      | Sân tập 6(500) | 27/02/2021   |         |
| 17  | 030100059704    | 0301000597  | Anh văn                                     | 5             | x                | 20                    | 40              | 16                  |                          | 20CĐTM02    | 60                      | G607(150)      | 25/02/2021   |         |
| 18  | 010100023303    | 0101000233  | Giáo dục thể chất-Aerobic                   | 1             | x                | 20                    | 60              | 3                   |                          | 20ĐHQT02    | 60                      | Sân tập 2(500) | 24/02/2021   |         |
| 19  | 010100023304    | 0101000233  | Giáo dục thể chất-Aerobic                   | 1             | x                | 20                    | 60              | 14                  |                          | 20ĐHQT04    | 60                      | Sân tập 2(500) | 23/02/2021   |         |

Tp.HCM, ngày 03 tháng 02 năm 2021

PHÒNG ĐÀO TẠO